

Số: 202 /KH-BCĐ

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức lấy mẫu, bàn giao mẫu và số hóa thông tin mẫu hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin trong nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-BCĐQG ngày 22/3/2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia; Kế hoạch số 98/KH-BCĐ ngày 06/5/2026 của Ban Chỉ đạo Quân khu 1 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức lấy mẫu hài cốt liệt sĩ đối với các mộ chưa xác định được thông tin trong nghĩa trang liệt sĩ để giám định ADN; Hướng dẫn số 2783/HD-BQP ngày 26/4/2026 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ kết quả khảo sát mộ liệt sĩ trong các Nghĩa trang liệt sĩ (NTLS) trên địa bàn tỉnh; Ban Chỉ đạo về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ tỉnh Bắc Ninh xây dựng Kế hoạch tổ chức lấy mẫu, bàn giao mẫu và số hóa thông tin mẫu hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin trong nghĩa trang liệt sĩ để phục vụ giám định ADN như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tổ chức lấy mẫu, bàn giao mẫu và số hóa thông tin mẫu HCLS đối với các phần mộ chưa xác định được thông tin tại các NTLS trên địa bàn tỉnh để phục vụ giám định ADN xác định danh tính HCLS, qua đó đáp ứng nguyện vọng của thân nhân các gia đình liệt sĩ, thể hiện lòng biết ơn và tri ân sâu sắc tới các anh hùng liệt sĩ; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác chính sách đối với người có công với cách mạng theo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư và đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia.

### 2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp và sự vào cuộc khẩn trương, nghiêm túc của các sở, ban ngành, cơ quan chức năng, cấp ủy chính quyền địa phương và nhân dân trong việc tìm kiếm, quy tập và lấy mẫu HCLS chưa xác định được thông tin để giám định ADN; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, chuẩn bị chu đáo, toàn diện của các cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương; giao nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; thực hiện nghiêm nguyên tắc “6 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ thẩm quyền); Bảo đảm giữ vững an ninh, ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn; tổ chức thực hiện trang nghiêm, an toàn tuyệt đối.

- Tổ chức lấy mẫu HCLS đúng quy trình, đúng kỹ thuật; bảo đảm chính xác không để sai sót, nhầm lẫn; tạo thuận lợi cho công tác quản lý, lưu trữ, bảo

quản, bàn giao và giám định ADN.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quá trình lấy mẫu, bảo quản, bàn giao mẫu HCLS; kịp thời cập nhật, số hóa, liên thông, đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về người có công; tạo thuận lợi cho công tác so sánh, đối khớp, kết luận danh tính hài cốt liệt sĩ.

- Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền; chủ động định hướng dư luận xã hội, không để các thế lực và kẻ xấu lợi dụng chống phá.

## **II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG, NGUYÊN TẮC**

### **1. Mục tiêu**

Hoàn thành lấy mẫu HCLS đối với các mộ chưa xác định được thông tin tại các NTLS trên địa bàn tỉnh và mẫu HCLS trong quá trình tìm kiếm, quy tập; phục vụ giám định ADN, xác định danh tính HCLS còn thiếu thông tin.

Chỉ tiêu cụ thể:

- Từ nay đến Quý 1/2027 hoàn thành lấy mẫu, bàn giao mẫu và số hóa thông tin đối với 2.758 mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin trong 215 NTLS trên địa bàn tỉnh.

- Từ tháng 7/2027 đến tháng 12/2030: Tiếp tục lấy mẫu, bàn giao mẫu HCLS đối với mộ liệt sĩ có một phần thông tin nhưng chưa xác định được danh tính trong NTLS (khi có hướng dẫn).

- Số hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu liên quan quá trình lấy mẫu HCLS vào phần mềm quản lý thông tin mẫu; bảo đảm kết nối, chia sẻ, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về người có công theo phân cấp.

### **2. Nội dung**

- Nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo quốc gia, các bộ, ngành và Ban Chỉ đạo Quân khu; trọng tâm là Kế hoạch tổ chức lấy mẫu HCLS đối với các mộ chưa xác định được thông tin trong NTLS để giám định ADN; đồng thời cụ thể hóa vào kế hoạch của các cơ quan, đơn vị địa phương, bảo đảm chặt chẽ, thống nhất về cơ chế, chính sách, quy trình và công tác bảo đảm.

- Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính HCLS”.

- Tổ chức quán triệt, triển khai kế hoạch lấy mẫu HCLS đến các cơ quan, đơn vị và xã, phường trên địa bàn tỉnh; bảo đảm thống nhất về nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện.

- Tổ chức lực lượng thực hiện nhiệm vụ (bộ phận chỉ đạo; lực lượng chuyên môn; lực lượng trung dụng ...); tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, trang bị phục vụ công tác lấy mẫu HCLS.

- UBND xã, phường những NTLS có phần mộ đề nghị lấy mẫu giám định ADN tổ chức quán triệt, chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức lực lượng tham gia cùng tổ lấy mẫu HCLS của Ban Chỉ đạo tỉnh tại nghĩa trang liệt sĩ thuộc địa phương mình quản lý.

- Tổ chức làm trước việc lấy mẫu HCLS tại nghĩa trang liệt sĩ Tiên Phong phường Tiên Phong để thống nhất quy trình, phương pháp tổ chức, thực hiện rút kinh nghiệm trước khi triển khai diện rộng trên toàn tỉnh.

- UBND các xã, phường căn cứ số lượng mộ cần lấy mẫu, xây dựng Kế hoạch phối hợp lấy mẫu, bàn giao mẫu tại nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn. Tổ chức hoàn trả mộ liệt sĩ; củng cố, tu bổ tôn tạo NTLS sau khi khai quật, lấy mẫu.

- Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc, bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Tiến hành chặt chẽ, đồng bộ công tác thống kê; cập nhật dữ liệu vào phần mềm quản lý thông tin mẫu HCLS; bàn giao, lưu trữ mẫu HCLS đã được thu thập theo quy định.

- Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ báo cáo; tổ chức sơ, tổng kết công tác tổ chức lấy mẫu HCLS và Chiến dịch “500 ngày đêm” theo quy định.

### **3. Nguyên tắc**

- Quán triệt và chấp hành, thực hiện nghiêm túc chủ trương, kết luận của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các văn bản quy định, hướng dẫn và kế hoạch của cấp trên; tổ chức triển khai đồng bộ, chặt chẽ đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

- Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện quá trình lấy mẫu HCLS trong NTLS trên địa bàn tỉnh; bảo đảm đầy đủ lực lượng, phương tiện cho thực hiện nhiệm vụ.

- Quản lý chặt chẽ công tác thông tin và quy trình tổ chức thực hiện; bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối; phòng ngừa, không để xảy ra sai sót, nhầm lẫn, không để các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng chống phá.

- Chủ động dự báo và phương án xử trí các tình huống phát sinh về ANTT hoặc các vấn đề về tâm linh, dư luận xã hội tại địa phương.

## **III. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo quốc gia; Ban Chỉ đạo Quân khu 1, Ban Chỉ đạo về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ tỉnh Bắc Ninh xác định lộ trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

**1.** Từ tháng 1 - 4 năm 2026, tổ chức quán triệt Kế hoạch của cấp trên; xây dựng kế hoạch lấy mẫu hài cốt liệt sĩ trên địa bàn tỉnh, đồng thời triển khai các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”; kiện toàn tổ chức lực lượng; tham gia lớp tập huấn của cấp trên, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ.

**2.** Tháng 5 năm 2026, dự rút kinh nghiệm tại Quân khu 4 và tỉnh Lạng Sơn do BCD quốc gia, Ban Chỉ đạo Quân khu tổ chức; xây dựng kế hoạch tổ chức

tập huấn cho Tổ lấy mẫu của tỉnh; xây dựng kế hoạch của ban Chỉ đạo, Quyết định thành lập Tổ công tác, thành lập Tổ lấy mẫu; Chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch lấy mẫu, bàn giao mẫu tại nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn cấp xã.

**3.** Tháng 6 năm 2026, Ban Chỉ đạo tỉnh giao Bộ CHQS tỉnh (Cơ quan Thường trực) phối hợp với UBND phường Tiên Phong làm công tác chuẩn bị và tổ chức làm trước việc lấy mẫu hài cốt liệt sĩ tại nghĩa trang liệt sĩ Đồng Sơn, phường Tiên Phong; Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy trình khai quật, lấy mẫu, bàn giao, lưu trữ mẫu HCLS đồng thời tiến hành rút kinh nghiệm toàn diện về công tác tổ chức thực hiện. Trên cơ sở kết quả làm trước, tổ chức đánh giá, bổ sung, hoàn thiện kế hoạch và các giải pháp, bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn (*Dự kiến tổ chức tuần 2 tháng 6/2026*).

**4.** Tháng 7/2026 đến Quý 1/2027, tổ chức triển khai đồng loạt lấy mẫu HCLS trên diện rộng theo kế hoạch; thực hiện đồng bộ các khâu từ khai quật, lấy mẫu, quản lý, số hóa dữ liệu, bàn giao, lưu trữ mẫu; đồng thời tổ chức hoàn trả mặt bằng, tu bổ, tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ sau khi hoàn thành từng đợt.

**5.** Quá trình triển khai thực hiện, tăng cường kiểm tra, đôn đốc tổ chức rút kinh nghiệm, sơ kết, tổng kết theo kế hoạch chung của Ban Chỉ đạo quốc gia và Ban Chỉ đạo Quân khu (*sơ kết 250 ngày thực hiện Chiến dịch từ ngày 15/3/2026 đến 20/11/2026 vào tuần 3 tháng 11/2026; tổng kết Chiến dịch tuần 3 tháng 7/2027*).

## **IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM**

### **1. Bảo đảm kinh phí**

**1.1.** Kinh phí bảo đảm thực hiện tổ chức lấy mẫu HCLS do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật; nội dung, mức chi theo quy định tại Nghị định của Chính phủ hoặc Nghị quyết của Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu HCLS, giám định ADN, xác định danh tính HCLS và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; đồng thời sử dụng ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ.

**1.2.** Giao cho Cơ quan Thường trực (Bộ CHQS tỉnh) phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan (Sở Tài chính, Sở Nội vụ) lập dự toán kinh phí báo cáo về Ban Chỉ đạo Quân khu 1 tổng hợp, báo cáo theo phân cấp và triển khai tổ chức thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp kinh phí phát sinh ngoài định mức quy định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, bổ sung kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ hiệu quả.

### **2. Bảo đảm lực lượng**

Ban chỉ đạo tỉnh thành lập Tổ công tác, Đội (tổ) lấy mẫu HCLS; chỉ định quân số, thành phần; đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân. Lực lượng tham gia Tổ công tác và Đội (tổ) lấy mẫu thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, hoạt động theo sự phân công, chỉ đạo và điều hành bảo đảm thống nhất, chặt chẽ, hiệu quả.

## **2.1. Tổ công tác Ban Chỉ đạo tỉnh**

- Thành lập: Tổ trưởng (01 đ/c); Tổ phó (02 đ/c); thành viên (10 đ/c); bộ phận giúp việc (06 đ/c) hoạt động theo sự phân công, chỉ đạo và điều hành thống nhất, bảo đảm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả.

+ Tổ trưởng: Đồng chí Chính ủy Bộ CHQS tỉnh - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh.

+ Tổ phó gồm (02 đ/c): Đồng chí Phó Giám đốc Sở Nội vụ - Phó Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh; Đồng chí Phó Chính ủy, Bộ CHQS tỉnh - Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

+ Thành viên (10 đ/c): Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính; Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; Phòng Người có công, Sở Nội vụ; Phó Tham mưu trưởng, Phó Chủ nhiệm Chính trị, Phó Chủ nhiệm Hậu cần - Kỹ thuật/Bộ CHQS tỉnh.

+ Bộ phận giúp việc (08 đ/c): Ban Chính sách, Tuyên huấn, Dân vận/ Phòng Chính trị; Ban Quân lực, Trợ lý Khoa học Quân sự/ Phòng Tham mưu; Ban Quân y/Phòng Hậu cần - Kỹ thuật/Bộ CHQS tỉnh (mỗi đầu mỗi 01 đồng chí trợ lý hoặc trưởng ban) và 02 đồng chí lái xe Bộ CHQS tỉnh.

\* Nhiệm vụ: Giúp Ban Chỉ đạo kiểm tra nắm tình hình, đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu hài cốt liệt sĩ trên địa bàn toàn tỉnh.

## **2.2. Đội lấy mẫu hài cốt liệt sĩ của Ban Chỉ đạo**

Quân số: 50 đ/c (*trừ lực lượng trung dụng*) được chia làm 4 tổ lấy mẫu và 01 tổ bàn giao HCLS gồm các bộ phận chủ yếu sau:

### **2.2.1. Lực lượng của tỉnh**

#### **a) Lực lượng (38 đ/c)**

- Bộ CHQS tỉnh giao 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Chính trị - đội trưởng; 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm HC-KT - đội phó.

- Thành lập 04 Tổ lấy mẫu hài cốt liệt sĩ: 28 đồng chí

Mỗi tổ 07 đồng chí: 01 đ/c tổ trưởng, 02 đ/c hồ sơ - số hóa, 02 đ/c Quân y lấy mẫu, 01 đ/c phục vụ, 01 đ/c lái xe.

- Thành lập 01 tổ vận chuyển bàn giao mẫu 04 đồng chí: 01 đ/c tổ trưởng, 02 đ/c phục vụ; 01 đ/c lái xe).

- Bộ phận bảo đảm: 04 đồng chí (03 đ/c phục vụ; 01 đ/c lái xe)

#### **b) Nhiệm vụ:**

- Phó Chủ nhiệm Chính trị đội trưởng: Chỉ huy điều hành chung, phân công nhiệm vụ cho các bộ phận; tổ chức triển khai kế hoạch, bảo đảm tiến độ, chất lượng; kiểm tra, đôn đốc, xử lý các tình huống phát sinh; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện.

- Đồng chí Phó Chủ nhiệm HC-KT đội phó thực hiện theo sự phân công

của đồng chí đội trưởng.

- Tổ trưởng các tổ: Chỉ huy điều hành tổ trong quá trình lấy mẫu HCLS; cùng với bộ phận số hóa để nhập giữ liệu và số hóa hồ sơ.

- Bộ phận Chính sách - hồ sơ: Tổ chức lập hồ sơ từng mộ liệt sĩ; ghi chép đầy đủ, chính xác quá trình khai quật, lấy mẫu; thực hiện đánh số, mã hóa, quản lý danh sách mẫu, bảo đảm thống nhất về hồ sơ, dữ liệu và mẫu thực tế. Tổ chức nhập dữ liệu, số hóa thông tin, hình ảnh ngay tại hiện trường. Phối hợp cập nhật, bàn giao hồ sơ, dữ liệu và thông tin theo quy định; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin trong suốt quá trình thực hiện.

- Bộ phận Quân y (lấy mẫu): Thực hiện lấy mẫu theo đúng quy trình chuyên môn; kiểm tra, kiểm soát chất lượng mẫu; tổ chức bảo đảm, đóng gói, niêm phong mẫu; hướng dẫn, kiểm tra kỹ thuật trong quá trình thực hiện tại hiện trường.

- Bộ phận bảo đảm: Bảo đảm phương tiện, trang bị, vật tư, kinh phí phục vụ nhiệm vụ; tổ chức vận chuyển, bảo quản mẫu theo đúng quy định kỹ thuật; bảo đảm điều kiện ăn ở, sinh hoạt cho lực lượng làm nhiệm vụ.

### **2.2.2. Lực lượng của xã, phường**

#### **a) Lực lượng (12 đ/c)**

- UBND xã, phường giao đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã, phường chỉ đạo công tác khai quật, hoàn trả mộ, hoàn trả hiện trạng NTLS, hoàn trả mẫu hài cốt liệt sĩ sau giám định, theo sự chỉ đạo của Sở Nội vụ và Bộ CHQS tỉnh.

- Bộ phận khai quật: 04 đồng chí

- Bộ phận hoàn trả mộ: 04 đồng chí

- Bảo an ninh, an toàn: 01 đồng chí

- Bộ phận tuyên truyền, nghi lễ, khánh tiết, dân vận: 01 đ/c

- Bảo đảm phục vụ, hậu cần: 01 đồng chí

#### **b) Nhiệm vụ**

- Phó Chủ tịch UBND xã, phường: Phụ trách, chỉ đạo công tác phối hợp khai quật, hoàn trả mộ, hoàn trả mẫu hài cốt liệt sĩ, hoàn trả hiện trạng NTLS liệt sĩ theo quy định và hướng dẫn thống nhất của Ban Chỉ đạo. Hiệp đồng chặt chẽ với tổ công tác của Ban Chỉ đạo.

- Bộ phận khai quật, hoàn trả mộ: Xác định vị trí khai quật, tổ chức khai quật đúng quy trình kỹ thuật; phối hợp với bộ phận quân y trong quá trình lấy mẫu; bảo đảm không làm ảnh hưởng đến hài cốt, di vật, cấu trúc mộ; tổ chức hoàn trả mộ, hoàn trả hiện trạng nghĩa trang sau khi lấy mẫu theo quy định.

- Đảm bảo an ninh, an toàn: Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho toàn bộ quá trình tổ chức khai quật lấy mẫu sinh phẩm HCLS. Bảo vệ khu vực làm nhiệm vụ, bố trí lực lượng kiểm soát người, không để người không có nhiệm vụ tiếp cận hiện trường, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh ảnh hưởng đến hoạt

động của tổ công tác. Tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức lấy mẫu.

### **3. Bảo đảm phương tiện**

Bộ CHQS tỉnh xây dựng kế hoạch bảo đảm phương tiện xe cho Tổ công tác liên ngành đi chỉ đạo, kiểm tra; Tổ (đội) đi thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu HCLS của Ban Chỉ đạo trên địa bàn tỉnh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh)**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện, phối hợp tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính HCLS và “Chiến dịch 500 ngày đêm”; phân công cán bộ tham gia tập huấn quy trình lấy mẫu, vận chuyển, bàn giao, bảo quản lưu trữ mẫu HCLS; quy trình số hóa thông tin liên quan quá trình lấy mẫu HCLS (khi có kế hoạch của cấp trên); Thường xuyên quản lý, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; tham mưu, đề xuất sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo quy định.

- Chủ trì, chỉ đạo triển khai công tác lấy mẫu và bàn giao mẫu cho các đơn vị giám định để thực hiện việc lưu trữ, bảo quản, giám định. Tham mưu cho Ban chỉ đạo ra quyết định thành lập các tổ chức lực lượng, kiện toàn nhân sự Tổ công tác và Đội (tổ) lấy mẫu HCLS; đề xuất phương án tăng cường lực lượng, phương tiện, trang bị, vật chất đảm bảo cho việc thực hiện lấy mẫu HCLS trong các NTLS trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu lựa chọn đơn vị thi công có kinh nghiệm, đủ năng lực để tiến hành khai quật, hoàn trả mộ, hoàn trả thực trạng NTLS sau khi lấy mẫu HCLS.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và Sở Tài chính đề xuất nội dung, mức chi và các vấn đề liên quan bảo đảm thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu HCLS; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch, báo cáo Ban Chỉ đạo Quân khu và Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh. Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp kinh phí phát sinh ngoài định mức quy định (nếu có), báo cáo UBND tỉnh xem xét, bổ sung kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ.

Thực hiện tốt công tác dân vận; nắm tình hình nhân dân, dư luận xã hội trên địa bàn. Thường xuyên theo dõi, nắm chắc về thực trạng, tiến độ, kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình lấy mẫu HCLS báo cáo đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo kịp thời giải quyết.

### **2. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn các xã, phường có NTLS cần lấy mẫu, lựa chọn làm trước tại NTLS Đồng Sơn, phường Tiên Phong để triển khai thực hiện. Phân công cán bộ tham gia Tổ công tác, Đội (tổ) lấy mẫu HCLS

theo quy định.

- Chủ trì quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ. Phối hợp với các xã, phường tham gia nhiệm vụ lấy mẫu và bàn giao mẫu HCLS; tiếp nhận kết quả so sánh, đối khớp với kết quả xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, hoàn trả mẫu HCLS sau giám định; cập nhật vào cơ sở dữ liệu về liệt sĩ và NTL. Chỉ đạo chỉnh trang, tu bổ tôn tạo NTL sau khi lấy mẫu HCLS, hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ.

- Cùng với Bộ CHQS tỉnh hiệp đồng, phối hợp với đơn vị tiếp nhận mẫu sinh phẩm giám định ADN, xây dựng kế hoạch bàn giao mẫu HCLS.

### **3. Công an tỉnh**

- Cử thành viên tham gia tổ công tác; chỉ đạo, phân công lực lượng của tỉnh và công an xã, phường tham gia Đội (tổ) lấy mẫu HCLS; bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn, bảo đảm an toàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu, bảo quản, lưu trữ, vận chuyển, bàn giao mẫu HCLS.

- Không cho quay phim, chụp ảnh khu vực tổ chức lấy mẫu HCLS trừ tổ công tác thực hiện nhiệm vụ.

### **4. Sở Tài chính**

Cử thành viên tham gia tổ công tác của tỉnh; Tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương cho công tác lấy mẫu HCLS; kinh phí chỉnh trang, tu bổ mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ sau khi lấy mẫu và hoàn trả mẫu HCLS đảm bảo theo khả năng ngân sách và các quy định hiện hành.

### **5. Sở Y tế**

- Cử thành viên tham gia tổ công tác của tỉnh; Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ xác định, hướng dẫn quy trình lấy mẫu HCLS; công tác tiếp nhận, bảo quản, lưu trữ mẫu HCLS.

- Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức lấy mẫu HCLS; phân công cán bộ, nhân viên chuyên môn tham gia Tổ lấy mẫu HCLS theo đề nghị của Bộ CHQS tỉnh; Chỉ đạo ngành y tế các xã, phường cử lực lượng tham gia phục vụ Đội (tổ) lấy mẫu HCLS theo đề xuất của UBND xã, phường.

- Chủ trì nghiệp vụ lấy mẫu, bảo quản, lưu trữ mẫu HCLS sau khi lấy mẫu HCLS tại các xã, phường; phối hợp bàn giao mẫu HCLS cho đơn vị giám định.

- Chỉ đạo Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1, Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 2 và các Bệnh viện Đa khoa tại các khu vực (*các huyện cũ*) bảo đảm thiết bị, phòng riêng lưu trữ mẫu tạm thời trong thời gian đợi bàn giao cho các đơn vị giám định AND theo hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh.

### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

Cử nhân viên tham gia tập huấn và trực tiếp tham gia số hóa hồ sơ cùng tổ lấy mẫu hài cốt liệt sĩ theo hiệp đồng Bộ CHQS tỉnh. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp, tham gia khảo sát, nghiên

cứ; tham gia ý kiến vào phương án, quy trình, lấy mẫu, vận chuyển, bàn giao, bảo quản lưu trữ mẫu HCLS bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật cho công nghệ mới; phối hợp xây dựng quy trình số hóa và phần mềm quản lý thông tin mẫu HCLS.

### **7. Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh**

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, thông tấn, báo chí, truyền thông phối hợp với Bộ CHQS tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tăng cường thời lượng phát sóng, mở chuyên trang chuyên mục, trao đổi, chia sẻ và kịp thời đưa tin, bài phản ánh kết quả thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu HCLS, “Chiến dịch 500 ngày đêm” và công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.

### **8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Phối hợp tuyên truyền, giáo dục truyền thống, tri ân liệt sĩ và định hướng dư luận xã hội về nhiệm vụ TKQT và XĐDT hài cốt liệt sĩ. Chia sẻ, kịp thời đưa tin, bài phản ánh kết quả thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin, “Chiến dịch 500 ngày đêm” về công tác tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do ngôn luận, đưa tin sai sự thật về công tác lấy mẫu và số hóa thông tin mẫu hài cốt liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

### **9. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Phối hợp tuyên truyền đến các tổ chức, các đoàn thể, hội viên tích cực tham gia hưởng ứng, lan tỏa tinh thần và văn hóa tri ân các anh hùng liệt sĩ. Hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ các cấp, nhất là “Chiến dịch 500 ngày đêm” và hoạt động lấy mẫu HCLS giám định, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ để nhân dân trong tỉnh hiểu đúng và ủng hộ chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước trong việc tổ chức khai quật, lấy mẫu HCLS, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

### **10. Đề nghị Viettel Bắc Ninh**

Tham gia hỗ trợ triển khai số hóa hồ sơ, phục vụ công tác lấy mẫu, bàn giao mẫu và số hóa thông tin mẫu hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin trong nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

### **11. UBND các xã, phường có NTLS lấy mẫu HCLS để giám định ADN**

- Xây dựng Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác lấy mẫu HCLS trên địa bàn; tổ chức huy động lực lượng phối hợp theo yêu cầu nhiệm vụ và hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh.

- Giao đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã, phường chỉ đạo xây dựng Kế hoạch, phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Bộ CHQS tỉnh) thực hiện khai quật, hoàn trả mộ, hoàn trả mẫu HCLS, hoàn trả hiện trạng và tu bổ tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ sau khi tổ chức công tác lấy mẫu theo chỉ đạo của Bộ CHQS tỉnh và Sở Nội vụ.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội hoàn thiện danh sách liệt sĩ, Lập sơ đồ

mộ trí theo đúng thực trạng mộ liệt sĩ trong nghĩa trang, quản lý, nắm chắc và xác định chính xác vị trí mộ cần lấy mẫu, bảo đảm tốt các điều kiện cùng tổ công tác Ban Chỉ đạo tỉnh triển khai lấy mẫu HCLS tại NTLS trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền đến các tổ chức, các đoàn thể, hội viên tích cực tham gia hưởng ứng, lan tỏa tinh thần và văn hóa trí ân các anh hùng liệt sĩ chiến dịch “500 ngày đêm” vận động người dân địa phương tham gia cung cấp thông tin về hài cốt liệt sĩ chưa được quy tập trên địa bàn, góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn.

- Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, hưởng ứng “Chiến dịch 500 ngày đêm”; Nắm chắc kết quả, tiến độ, kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quản lý, bảo quản, bàn giao mẫu, hoàn trả mẫu HCLS trong các NTLS và chính trang, hoàn trả hiện trạng NTLS trên địa bàn.

- Trước khi thực hiện lấy mẫu hài cốt liệt sĩ tổ chức nghi lễ tâm linh theo phong tục, tập quán địa phương bảo đảm đúng thuần phong mỹ tục, không mê tín dị đoan; Bảo đảm dựng nhà bạt, ô che tại Nghĩa trang phục vụ tổ lấy mẫu hài cốt liệt sĩ ngoài thực địa; Bảo đảm điều kiện ăn, nghỉ cho Tổ công tác liên ngành, Đội (tổ) lấy mẫu HCLS của Ban Chỉ đạo tỉnh khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, lấy mẫu HCLS trên địa bàn xã, phường theo hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh.

- Dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp báo cáo về Bộ CHQS tỉnh (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh) và thanh, quyết toán đúng quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch yêu cầu thành viên Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị, ban ngành và UBND các xã, phường nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo kết quả, tiến độ. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Bộ CHQS tỉnh) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Ban Chỉ đạo Quốc gia;
- Ban Chỉ đạo Quân khu 1;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU;
- Thành viên BCD tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính; Y tế, KH-CN; Văn hóa, TT&DL;
- Viettel Bắc Ninh;
- UBND 99 xã, phường;
- Ban CHQS 99 xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Lưu: VT, NC.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Lê Xuân Lợi**

**PHỤ LỤC****Nghĩa trang liệt sĩ có mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin đề nghị lấy mẫu HCLS để giám định ADN giai đoạn 1 (6/2026 - 7/2027)***(Kèm theo Kế hoạch số 202/KH-BCĐ ngày 01/6/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh)*

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị lấy mẫu
1	x. An Lạc	Nghĩa trang liệt sĩ Xã An Lạc	thôn Thác, xã An Lạc, Bắc Ninh	BNH1002	17
2	x. Dương Hưu	Nghĩa trang liệt sĩ xã Dương Hưu	thôn Thoi, xã Dương Hưu, Bắc Ninh	BNH1003	16
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Long Sơn	thôn Thanh Hương, xã Dương Hưu, Bắc Ninh	BNH1004	22
3	x. Sơn Động	Nghĩa trang liệt sĩ Sơn Động	Thôn Thượng 2, xã Sơn Động, Bắc Ninh	BNH1005	63
4	x. Yên Định	Nghĩa trang liệt sĩ xã Yên Định	thôn Đồng Chu, xã Yên Định, Bắc Ninh	BNH1008	7
5	x. Tuấn Đạo	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tuấn Đạo	thôn Linh Phú, xã Tuấn Đạo, Bắc Ninh	BNH1010	7
6	x. Tây Yên Tử	Nghĩa trang liệt sĩ TT Tây Yên Tử	thôn Đoàn Kết, xã Tây Yên Tử, Bắc Ninh	BNH1011	9
7	x. Biên Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ xã Biên Sơn	Thôn Luông, xã Biên Sơn, Bắc Ninh	BNH1014	4
8	x. Tân Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Sơn	thôn Hà, xã Tân Sơn, Bắc Ninh	BNH1015	3
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Cẩm Sơn	thôn Bến, xã Tân Sơn, Bắc Ninh	BNH1016	9
9	x. Biền Động	Nghĩa trang liệt sĩ TT Biền Động	thôn Biền Giữa, xã Biền Động, Bắc Ninh	BNH1018	2
10	x. Lục Ngạn	Nghĩa trang liệt sĩ xã Giáp Sơn	thôn Hạ Long, xã Lục Ngạn, Bắc Ninh	BNH1021	7
11	x. Đèo Gia	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Lập	thôn Đồng Con 1, xã Đèo Gia, Bắc Ninh	BNH1025	1
12	p. Chũ	Nghĩa trang liệt sĩ p. Chũ	TDP Dốc Đồn, phường Chũ, Bắc Ninh	BNH1026	4
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Thanh Hải	TDP Xã, phường Chũ, Bắc Ninh	BNH1027	2
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Hồng Giang	TDP Kép 2b, phường Chũ, Bắc Ninh	BNH1028	3
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Trù Hựu	TDP Hải Yên, phường Chũ, Bắc Ninh	BNH1029	9
13	x. Kiên Lao	Nghĩa trang liệt sĩ xã Kiên Lao	thôn Công, xã Kiên Lao, Bắc Ninh	BNH1030	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Kiên Thành	thôn Rừng Gai, xã Kiên Lao, Bắc Ninh	BNH1031	3
14	p. Phượng Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ p. Phượng Sơn	TDP Kim 1, phường Phượng Sơn, Bắc Ninh	BNH1032	18
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Quý Sơn	TDP Đoàn Kết, Phường Phượng Sơn, Bắc Ninh	BNH1033	15

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
			Nghĩa trang liệt sĩ xã Mỹ An	TDP Ngọc Nương, phường Phượng Sơn, Bắc Ninh	BNH1034
15	x. Nam Dương	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nam Dương	thôn Cầu Meo, xã Nam Dương, Bắc Ninh	BNH1035	5
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Mộc	thôn Tân Thành, xã Nam Dương, Bắc Ninh	BNH1036	4
16	x. Lục Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ xã Lục Sơn	thôn Hồ Lao, Lục Sơn, Bắc Ninh	BNH1037	35
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Sơn	thôn Làng, xã Lục Sơn Bắc Ninh	BNH1038	92
17	x. Trường Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ xã Trường Sơn	thôn Trầm, xã Trường Sơn, Bắc Ninh	BNH1039	29
18	x. Nghĩa Phương	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Phương	thôn Đồng Man, xã Nghĩa Phương, Bắc Ninh	BNH1041	30
19	x. Đông Phú	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đông Phú	thôn Đông Tiên, xã Đông Phú, Bắc Ninh	BNH1043	3
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đông Hưng	thôn Quan 1, xã Đông Phú, Bắc Ninh	BNH1044	13
20	x. Lục Nam	Nghĩa trang liệt sĩ TT Đồi Ngô	Đồi Ngô, xã Lục Nam, Bắc Ninh	BNH1045	2
		Nghĩa trang liệt sĩ Tiên Hưng	thôn 19, xã Lục nam, Bắc Ninh	BNH1046	1
		Nghĩa trang liệt sĩ TT Lục Nam	thôn Vườn Hoa, xã Lục Nam, Bắc Ninh	BNH1047	76
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Cương Sơn	thôn An Nguyễn, xã Lục Nam, Bắc Ninh	BNH1048	1
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tiên Nha	thôn Nghè 1, xã Lục Nam, Bắc Ninh	BNH1049	21
21	x. Bảo Đài	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bảo Đài	thôn Chăng, xã Bảo Đài, Bắc Ninh	BNH1051	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Thanh lâm	thôn Sơn Đình 2, xã Bảo Đài, Bắc Ninh	BNH1053	67
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tam Dị	thôn Đông Thịnh, xã Bảo Đài, Bắc Ninh	BNH1054	8
22	x. Cẩm Lý	Nghĩa trang liệt sĩ xã Cẩm Lý	thôn Lịch Sơn, xã Cẩm Lý, Bắc Ninh	BNH1055	27
		Nghĩa trang liệt sĩ Vũ Xá	thôn Vũ Trụ Đôn, xã Cẩm Lý, Bắc Ninh	BNH1056	8
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đan Hội	thôn Húi, xã Cẩm Lý, Bắc Ninh	BNH1057	2
23	x. Bắc Lũng	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bắc Lũng	thôn Đào Lạng, xã Bắc Lũng, Bắc Ninh	BNH1058	15
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Yên Sơn	thôn Trại Hai, xã Bắc Lũng, Bắc Ninh	BNH1059	9
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Cầu Lò	thôn Chính Thượng, xã Bắc Lũng, Bắc Ninh	BNH1060	112
24	x. Kép	Nghĩa trang liệt sĩ TT Kép	thôn Thanh Bình, xã Kép, Bắc Ninh	BNH1062	4

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Quang Thịnh	thôn Cầu Đá, xã Kép, Bắc Ninh	BNH1063	4
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Hương Sơn	thôn Khuôn Giàn, xã Kép, Bắc Ninh	BNH1064	36
25	x. Tiên Lục	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Hưng	thôn De, xã Tiên Lục, Bắc Ninh	BNH1070	1
26	x. Lạng Giang	Nghĩa trang liệt sĩ TT Vôi	thôn Tân Thành, xã Lạng Giang, Bắc Ninh	BNH1071	8
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Xương Lâm	thôn Quyết Thắng 2, xã Lạng Giang, Bắc Ninh	BNH1072	25
27	x. Mỹ Thái	Nghĩa trang liệt sĩ xã Mỹ Thái	thôn Hạ, xã Mỹ Thái, Bắc Ninh	BNH1076	7
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Thanh	thôn Nguồn, xã Mỹ Thái, Bắc Ninh	BNH1078	25
28	x. Tân Dĩnh	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Dĩnh	thôn Dĩnh Tân, xã Tân Dĩnh, Bắc Ninh	BNH1079	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đại Lâm	thôn Lãi, xã Tân Dĩnh, Bắc Ninh	BNH1081	2
29	p. Bắc Giang	Nghĩa trang liệt sĩ p. Thọ Xương	TDP số 8, phường Bắc Giang, Bắc Ninh	BNH1082	9
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Hoàng Văn Thụ	TDP Tiên Tiến, phường Bắc Giang, Bắc Ninh	BNH1083	13
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Dĩnh Kế	TDP Dĩnh Kế, phường Bắc Giang, Bắc Ninh	BNH1084	29
30	p. Đa Mai	Nghĩa trang liệt sĩ p. Đa Mai	TDP Thanh Mai, phường Đa Mai, Bắc Ninh	BNH1086	1
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Tân Mỹ	TDP Giếng, phường Đa Mai, Bắc Ninh	BNH1087	1
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Song Mai	TDP Nhân Lễ, phường Đa Mai, Bắc Ninh	BNH1088	2
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Quế Nham	TDP Đông La, phường Đa Mai, Bắc Ninh	BNH1089	6
31	p. Tân Tiến	Nghĩa trang liệt sĩ p. Tân Tiến	TDP Xuân, phường Tân Tiến, Bắc Ninh	BNH1090	1
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Hương Gián	TDP Hân, phường Tân Tiến, Bắc Ninh	BNH1091	15
32	p. Tân An	Nghĩa trang liệt sĩ p. Tân An	TDP Phố Tân An, phường Tân An, Bắc Ninh	BNH1093	6
		Nghĩa trang liệt sĩ Lão Hộ	thôn Liên Sơn, phường Tân An, Bắc Ninh	BNH1094	3
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Quỳnh Sơn	TDP Tân Sơn, phường Tân An, Bắc Ninh	BNH1095	8
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Trí Yên	TDP Đức Thịnh, phường Tân An, Bắc Ninh	BNH1096	1
33	p. Cảnh Thụy	Nghĩa trang liệt sĩ p. Cảnh Thụy	TDP Bầy, phường Cảnh Thụy, Bắc Ninh	BNH1098	14
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tiến Dũng	TDP Ninh Tiến, phường Cảnh Thụy, Bắc Ninh	BNH1099	2

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLs	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
			Nghĩa trang liệt sĩ xã Tư Mại	TDP Hưng Thịnh, phường Cảnh Thụy, Bắc Ninh	BNH1100
34	x. Đồng Việt	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đồng Phúc	Thôn Cao Đồng, xã Đồng Việt, Bắc Ninh	BNH1103	2
35	p. Yên Dũng	Nghĩa trang liệt sĩ Tân Liễu	TDP Tân Độ, Phường Yên Dũng	BNH1104	14
		Nghĩa trang liệt sĩ Nham Sơn	TDP Minh Phượng, P. Yên Dũng, Bắc Ninh	BNH1105	17
		Nghĩa trang liệt sĩ Yên Lư	TDP An Thái, p. Yên Dũng, Bắc Ninh	BNH1107	2
36	p. Tiên Phong	Nghĩa trang liệt sĩ p. Tiên Phong	TDP Quyết Tiến, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh	BNH1108	7
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Nội Hoàng	TDP Trung phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh	BNH1109	29
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Đồng Sơn	TDP Chùa, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh	BNH1111	3
37	x. Xuân Lương	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đồng Tiến	thôn Trại Hạ, xã Xuân Lương, Bắc Ninh	BNH1113	1
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Canh Nậu	Canh Nậu, xã Xuân Lương, Bắc Ninh	BNH1114	8
38	x. Tam Tiến	Nghĩa trang liệt sĩ xã An Thượng	Thôn An Châu, xã Tam Tiến, Bắc Ninh	BNH1117	2
39	x. Đồng Kỳ	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đồng Kỳ	Thôn Ngò 1, xã Đồng Kỳ, Bắc Ninh	BNH1118	12
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đồng Hưu	Thôn Trại Tre, xã Đồng Kỳ, Bắc Ninh	BNH1120	48
40	x. Yên Thế	Nghĩa trang liệt sĩ Cầu Gò	Thôn Hoàng Hoa Thám, xã Yên Thế, Bắc Ninh	BNH1123	1
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Hiệp	Thôn Đồng Tâm, xã Yên Thế, Bắc Ninh	BNH1126	6
		Nghĩa trang liệt sĩ Tam Hiệp	Thôn Yên Thế, xã Yên Thế, Bắc Ninh	BNH1127	1
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Sỏi	Thôn Chè, xã Yên Thế, Bắc Ninh	BNH1128	1
41	x. Bó Hạ	Nghĩa trang liệt sĩ TT Bó Hạ	Đông Quán, xã Bó Hạ, Bắc Ninh	BNH1129	11
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đông Sơn	Đông Kênh, xã Bó Hạ, Bắc Ninh	BNH1130	16
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Hương Vĩ	Bo Non, xã Bó Hạ, Bắc Ninh	BNH1131	82
42	X. Quang Trung	Nghĩa trang liệt sĩ Đại Hóa	Thôn Liên Cao, xã Quang Trung, Bắc Ninh	BNH1133	8
		Nghĩa trang liệt sĩ Quang Tiến	Thôn Cầu Đen, xã Quang Trung, Bắc Ninh	BNH1134	16
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Lam Sơn (Phúc Sơn + Lam Cốt)	Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, Bắc Ninh	BNH1135	1
		Nghĩa trang liệt sĩ Lam Cốt	Thôn Chản, xã Quang Trung, Bắc Ninh	BNH1136	1

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
43	x. Nhã Nam	Nghĩa trang liệt sĩ TT Nhã Nam	Thôn Lao Động, xã Nhã Nam, Bắc Ninh	BNH1137	7
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Trung	Thôn Đanh, xã Nhã Nam, Bắc Ninh	BNH1138	14
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Liên sơn	Thôn chung, xã Nhã Nam, Bắc Ninh	BNH1139	7
		Nghĩa trang liệt sĩ xã An Dương	Thôn Tân Lập, xã Nhã Nam, Bắc Ninh	BNH1140	2
44	x. Phúc Hòa	Nghĩa trang liệt sĩ xã Liên Chung	Thôn Hậu, xã Phúc Hòa. , Bắc Ninh	BNH1143	3
45	x. Tân Yên	Nghĩa trang liệt sĩ xã Việt Lập	Thôn Hàng Com, xã Tân Yên, Bắc Ninh	BNH1146	11
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Ngọc Lý	Thôn Làng Đồng, xã Tân Yên, Bắc Ninh	BNH1147	2
46	x. Ngọc Thiện	Nghĩa trang liệt sĩ xã Ngọc Thiện	Làng Bì, xã Ngọc Thiện, Bắc Ninh	BNH1148	5
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Ngọc Châu	Làng Cầu Xi, xã Ngọc Thiện, Bắc Ninh	BNH1150	7
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Việt Ngọc	Thôn Chung Chính, xã Ngọc Thiện, Bắc Ninh	BNH1152	11
47	x. Hoàng Vân	Nghĩa trang liệt sĩ xã Hoàng Vân	Lạc Yên 1, xã Hoàng Vân, Bắc Ninh	BNH1153	2
		Nghĩa trang liệt sĩ Hoàng An	An Cập, xã Hoàng Vân, Bắc Ninh	BNH1154	1
		Nghĩa trang liệt sĩ Thanh Vân	Đông Diêm, xã Hoàng Vân, Bắc Ninh	BNH1155	1
48	x. Hợp Thịnh	Nghĩa trang liệt sĩ xã Mai Trung	Thôn Cẩm Trang, xã Hợp Thịnh, Bắc Ninh	BNH1162	2
		Nghĩa trang liệt sĩ Hùng Sơn	Thôn Trung Thành, xã Hợp Thịnh, Bắc Ninh	BNH1164	1
		Nghĩa trang liệt sĩ Quang Minh	Thôn Hữu Định, xã Hợp Thịnh, Bắc Ninh	BNH1165	1
49	X. Hiệp Hòa	Nghĩa trang liệt sĩ TT Thắng	Thôn số 3, xã Hiệp Hòa, Bắc Ninh	BNH1168	1
		Nghĩa trang liệt sĩ Đức Thắng	Thôn Tân Kết, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh	BNH1169	1
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đông Lỗ	Thôn Chằm, xã Hiệp Hòa, Bắc Ninh	BNH1170	8
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Danh Thắng	Thôn Nam Đồng, xã Hiệp Hòa, Bắc Ninh	BNH1172	2
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Lương Phong	Thôn Đông, xã Hiệp Hòa, Bắc Ninh	BNH1173	8
50	x. Xuân Cầm	Nghĩa trang liệt sĩ TT Bắc Lý	Thôn Trung Tâm, xã Xuân Cầm, Bắc Ninh	BNH1175	5
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Mai Đình	Thôn Đông Trước, xã Xuân Cầm, Bắc Ninh	BNH1177	10
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Châu Minh	Thôn Ngọ Xá, xã Xuân Cầm, Bắc Ninh	BNH1178	22

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
51	p. Tụ Lạn	Nghĩa trang liệt sĩ p. Tụ Lạn	TDP Rãnh, P Tụ Lạn, Bắc Ninh	BNH1179	58
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Việt Tiến	TDP Tràng, P Tụ Lạn, Bắc Ninh	BNH1180	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Thượng Lan	TDP Thượng, P Tụ Lạn, Bắc Ninh	BNH1181	1
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Hương Mai	TDP Xuân Lạn, P Tụ Lạn, Bắc Ninh	BNH1182	1
52	p. Việt Yên	Nghĩa trang liệt sĩ p. Bích Động	TDP Trung, P. Việt Yên, Bắc Ninh	BNH1183	14
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Hồng Thái	TDP Hùng Lâm 3, P. Việt Yên, Bắc Ninh	BNH1184	12
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Trung	TDP Lai, P. Việt Yên, Bắc Ninh	BNH1185	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Minh Đức	TDP Đài Sơn, P. Việt Yên, Bắc Ninh	BNH1186	16
53	p. Vân Hà	Nghĩa trang liệt sĩ xã Vân Hà	Thôn Yên Viên, phường Vân Hà, Bắc Ninh	BNH1187	1
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Ninh Sơn	TDP Mai Vũ, phường Vân Hà, Bắc Ninh	BNH1188	2
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Quảng Minh	TDP Đình Cả, phường Vân Hà, Bắc Ninh	BNH1189	8
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tiên Sơn	Thôn Hạ Lát, phường Vân Hà, Bắc Ninh	BNH1190	4
54	P. Nénh	Nghĩa trang liệt sĩ p. Nénh	TDP Hoàng Mai 1, P. Nénh, Bắc Ninh	BNH1192	14
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Quang Châu	TDP Tam Tầng, P. Nénh, Bắc Ninh	BNH1193	2
55	p. Kinh Bắc	Nghĩa trang liệt sĩ p. Vạn An	TDP Đương Xá 3, Phường Kinh Bắc, Bắc Ninh	BNH1196	4
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Hòa Long	TDP Quả Cảm, Phường Kinh Bắc, Bắc Ninh	BNH1197	6
56	p. Vũ Ninh	Nghĩa trang liệt sĩ p. Vũ Ninh	Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, Bắc Ninh	BNH1199	6
57	p. Võ Cường	Nghĩa trang liệt sĩ p. Võ Cường	Khu Khả Lê, phường Võ cường, Bắc Ninh	BNH1201	6
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Đại Phúc	Khu Phó Vũ, phường Võ cường, Bắc Ninh	BNH1202	3
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Phong Khê	Khu Đào Xá, phường Võ cường, Bắc Ninh	BNH1203	7
58	p. Nam Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ p. Nam Sơn	Khu Tụ Thôn, phường Nam Sơn, Bắc Ninh	BNH1204	20
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Vân Dương	Khu Lãm Làng, phường Nam Sơn, Bắc Ninh	BNH1205	2
59	p. Hạp Lĩnh	Nghĩa trang liệt sĩ p. Hạp Lĩnh	TDP Sơn, phường Hạp Lĩnh, Bắc Ninh	BNH1206	13
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Khắc Niệm	TDP Ném Sơn, phường Hạp Lĩnh, Bắc Ninh	BNH1207	3

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
60	x. Tam Giang	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tam Giang	Thôn Nguyệt Cầu, xã Tam Giang, Bắc Ninh	BNH1208	1
61	x. Yên Phong	Nghĩa trang liệt sĩ TT Chờ	Khu phố Chờ, xã Yên Phong, Bắc Ninh	BNH1213	2
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Trung Nghĩa	Thôn Phù Lưu, xã Yên Phong, Bắc Ninh	BNH1214	26
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đông Tiến	Thôn Đông Xuyên, xã Yên Phong, Bắc Ninh	BNH1216	1
62	x. Yên Trung	Nghĩa trang liệt sĩ xã Yên Trung	thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, Bắc Ninh	BNH1217	4
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Dũng Liệt	thôn Chân Lạc, xã Yên Trung, Bắc Ninh	BNH1218	1
63	x. Tam Đa	Nghĩa trang liệt sĩ xã Thụy Hòa	Thôn Đông Tảo, xã Tam Đa, Bắc Ninh	BNH1220	2
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đông Phong	Thôn Phong Xá, xã Tam Đa, Bắc Ninh	BNH1221	6
64	p. Phù Khê	Nghĩa trang liệt sĩ p. Châu Khê	Song Tháp, P. Phù Khê, Bắc Ninh	BNH1223	5
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Hương Mạc	Hương Mạc, P Phù Khê, Bắc Ninh	BNH1224	3
65	p. Đồng Nguyên	Nghĩa trang liệt sĩ p. Đồng Nguyên	Khu phố Mới, Phường Đồng Nguyên, Bắc Ninh	BNH1225	13
		Nghĩa trang liệt sĩ Đồng Quang	Khu phố Đồng Tiến, phường Đồng Nguyên, Bắc Ninh	BNH1226	6
66	p. Từ Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ p. Tân Hồng	Khu phố Yên Lã, Phường Từ Sơn, Bắc Ninh	BNH1228	1
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Phù Chân	Khu phố Doi Sóc, Phường Từ Sơn, Bắc Ninh	BNH1229	25
67	p. Tam Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ p. Tam Sơn	Tổ dân phố Tam Sơn, p. Tam Sơn, Bắc Ninh	BNH1231	17
68	x. Phù Lãng	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phù Lãng	Thôn Phù Lãng, xã Phù Lãng, Bắc Ninh	BNH1233	3
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Long	Thôn Phả Lại, xã Phù Lãng, Bắc Ninh	BNH1235	1
69	p. Đào Viên	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đào Viên	Đông Du Núi, P Đào Viên, Bắc Ninh	BNH1236	9
70	p. Quế Võ	Nghĩa trang liệt sĩ p. Việt Hùng	TDP Lợ, P. Quế Võ, Bắc Ninh	BNH1240	32
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Quế Tân	TDP Lạc Xá, P. Quế Võ, Bắc Ninh	BNH1241	10
71	p. Bồng Lai	Nghĩa trang liệt sĩ p. Bồng Lai	Tân Thịnh phường Bồng Lai Tỉnh Bắc Ninh	BNH1242	15
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Cách Bi	Cách Bi phường Bồng Lai Tỉnh Bắc Ninh	BNH1243	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Mộ Đạo	Mộ Đạo phường Bồng Lai Tỉnh Bắc Ninh	BNH1244	54
72	x. Chi Lăng	Nghĩa trang liệt sĩ xã Chi Lăng	Thôn Quế Ổ, xã Chi Lăng, Bắc Ninh	BNH1245	158

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
		Nghĩa trang liệt sĩ Hán Quảng	thôn Quảng Lãm, xã Chi Lăng, Bắc Ninh	BNH1246	22
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Yên Giả	Thôn La Miệt, xã Chi Lăng, Bắc Ninh	BNH1247	29
73	p. Phương Liễu	Nghĩa trang liệt sĩ p. Phương Liễu	khu Giang Liễu, P. Phương Liễu, Bắc Ninh	BNH1248	11
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Phương Mao	Khu Mao Trung, p. Phương Liễu, Bắc Ninh	BNH1249	36
74	P. Nhân Hòa	Nghĩa trang liệt sĩ p. Nhân Hòa	TDP Bất Phí, p. Nhân Hòa, Bắc Ninh	BNH1250	9
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Việt thống	Khu phố Việt Vân, phường Nhân Hoà, Bắc Ninh	BNH1252	1
75	x. Nhân Thắng	Nghĩa trang liệt sĩ TT Nhân Thắng	Thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, Bắc Ninh	BNH1255	32
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Thái Bảo	Thôn Vạn Ty, xã Nhân Thắng, Bắc Ninh	BNH1256	4
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Dương	Thôn Gia Phú, xã Nhân Thắng, Bắc Ninh	BNH1257	4
76	x. Gia Bình	Nghĩa trang liệt sĩ TT Gia Bình	Thôn Đông Bình, xã Gia Bình, Bắc Ninh	BNH1260	7
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Xuân Lai	Thôn Xuân Lai, xã Gia Bình, Bắc Ninh	BNH1261	17
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đại Bái	Thôn Đoan Bái, xã Gia Bình, Bắc Ninh	BNH1263	2
77	x. Đông Cứu	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đông Cứu	Thôn Bảo Tháp, xã Đông Cứu, Bắc Ninh	BNH1264	10
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Giang Sơn	Thôn Du Tràng, xã Đông Cứu, Bắc Ninh	BNH1265	7
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Lãng Ngâm	Thôn Ngâm Mạc, Xã Đông Cứu, Bắc Ninh	BNH1266	1
78	x. Tiên Du	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nội Duệ	Thôn Lộ Bao, xã Tiên Du, Bắc Ninh	BNH1268	3
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Phú Lâm	Thôn Đông Phù, xã Tiên Du, Bắc Ninh	BNH1269	32
79	x. Liên Bảo	Nghĩa trang liệt sĩ xã Liên Bảo	Thôn Hoài Thượng, Liên Bảo, Bắc Ninh	BNH1270	19
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Hiên Vân	Thôn Kiều, Liên Bảo, Bắc Ninh	BNH1271	17
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Việt Đoàn	Phố Chợ Sơn, Liên Bảo, Bắc Ninh	BNH1272	4
80	x. Tân Chi	Nghĩa trang liệt sĩ xã Lạc Vệ	Hộ Vệ, xã Tân Chi, Bắc Ninh	BNH1274	11
81	x. Phật Tích	Nghĩa trang liệt sĩ xã Minh Đạo	Thôn Nghĩa Chỉ, xã Phật Tích, Bắc Ninh	BNH1276	3
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Cảnh Hưng	Thôn Trung, xã Phật Tích, Bắc Ninh	BNH1277	4
82	x. Đại Đồng	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đại Đồng	Thôn Đại Thượng, Xã Đại Đồng, Bắc Ninh	BNH1278	34

STT	Tên xã, phường	Tên nghĩa trang liệt sĩ	Địa chỉ NTLS	Mã ĐD	Số mộ đề nghị
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tri Phương	Thôn Đình, Xã Đại Đồng Tỉnh Bắc Ninh	BNH1279	13
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Hoàn Sơn	Thôn Đại Sơn, Xã Đại Đồng Tỉnh Bắc Ninh	BNH1280	4
83	x. Lương Tài	Nghĩa trang liệt sĩ TT Thứa	thôn Phương Giáo, xã Lương tài, Bắc Ninh	BNH1281	15
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Phú Hòa	thôn Mỹ Duệ, xã Lương tài, Bắc Ninh	BNH1282	36
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Lãng	Thôn Ngọc Cục, xã Lương Tài, Bắc Ninh	BNH1283	4
84	x. Trung Kênh	Nghĩa trang liệt sĩ xã Trung kênh	Tháp Dương, Trung Kênh, Bắc Ninh	BNH1284	2
		Nghĩa trang liệt sĩ Mỹ Hương	Nghĩa Hương, Trung Kênh, Bắc Ninh	BNH1285	3
		Nghĩa trang liệt sĩ Lai Hạ	Lai Hạ, Trung Kênh, Bắc Ninh	BNH1286	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã An Thịnh	Thanh Hà, Trung Kênh, Bắc Ninh	BNH1287	11
85	x. Trung Chính	Nghĩa trang liệt sĩ xã Trung Chính	Thôn Đan Quế, xã Trung Chính, Bắc Ninh	BNH1288	29
		Nghĩa trang liệt sĩ Trùng Xá	Thôn Đình Dương, xã Trung Chính, Bắc Ninh	BNH1290	5
		Nghĩa trang liệt sĩ Minh Tân	Thôn Nhất Trai, xã Trung Chính, Bắc Ninh	BNH1291	1
86	x. Lâm Thao	Nghĩa trang liệt sĩ xã Lâm Thao	Nhiều Đậu, Lâm Thao, Bắc Ninh	BNH1292	6
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Định	Ngô Phần, Lâm Thao, Bắc Ninh	BNH1293	19
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Quảng Phú	Lĩnh Mai, Lâm Thao, Bắc Ninh	BNH1294	20
87	p. Thuận Thành	Nghĩa trang liệt sĩ p. Hồ	TDP Phố Mới, P. Thuận Thành, Bắc Ninh	BNH1295	89
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Gia Đông	TDP Tam Á, P. Thuận Thành, Bắc Ninh	BNH1297	1
88	p. Nonh Xá	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nguyệt Đức	TDP Kim Tháp, phường Ninh Xá, Bắc Ninh	BNH1300	21
89	p. Trí Quả	Nghĩa trang liệt sĩ p. Trí Quả	TDP Phương Quan, Trí Quả, Bắc Ninh	BNH1301	8
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Thanh Khương	TDP Thanh Hoài, Trí Quả, Bắc Ninh	BNH1302	5
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Đình Tổ	TDP Bút Tháp, Trí Quả, Bắc Ninh	BNH1303	9
90	p. Mão Điền	Nghĩa trang liệt sĩ p. An Bình	TDP Thường Vũ, phường Mão Điền, Bắc Ninh	BNH1305	12
91	p. Trạm Lộ	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Đạo	Nghĩa xá, phường Trạm Lộ, Bắc Ninh	BNH1308	15
92	p. Song Liễu	Nghĩa trang liệt sĩ xã Song Liễu	Liều Khê, Phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh	BNH1309	7

<b>STT</b>	<b>Tên xã, phường</b>	<b>Tên nghĩa trang liệt sĩ</b>	<b>Địa chỉ NTL</b>	<b>Mã ĐD</b>	<b>Số mộ đề nghị</b>
		Nghĩa trang liệt sĩ p. Hà Mãn	TDP Công Hà, Phường Song Liễu, Bắc Ninh	BNH1311	5
		Nghĩa trang liệt sĩ xã Ngũ Thái	TDP Đồng Ngự, Phường Song Liễu, Bắc Ninh	BNH1312	19
<b>Tổng số mộ đề nghị lấy mẫu</b>					<b>2.758</b>